

Số: **542/2022/QĐST-HNGĐ**

Hà Nội, ngày 16 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI

Căn cứ Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 642/2022/TL-HNGĐ ngày 26 tháng 8 năm 2022 về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Chị Bùi Thị S, sinh năm 1990;

Anh Mai Thế A, sinh năm 1990;

Cùng HKTT: Tổ 7B, Công ty thiết bị vật tư ns, phường HL, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội;

Cùng nơi cư trú: Số nhà 87, ngõ 15 đường NH, tổ 7B, phường HL, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị S và anh Mai Thế A kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường HL, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội ngày 10/12/2013 là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, tính cách không hợp nhau, cuộc sống chung không hạnh phúc, anh chị đã sống ly thân. Nay chị S, anh Thế A xác định tình cảm vợ chồng không còn, khả năng đoàn tụ là không thể, nên chị S, anh Thế A cùng đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Chị Bùi Thị S và anh Mai Thế A xác nhận trong thời kỳ hôn nhân anh chị có 02 con chung là Mai Trung H, sinh ngày 26/04/2014 và Mai Thanh T, sinh ngày 02/10/2016. Ly hôn anh chị thỏa thuận giao cả hai cháu Mai Trung H và cháu Mai Thanh T cho anh Mai Thế A trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Về cấp dưỡng nuôi con chung, chị Bùi Thị S và anh Mai Thế A tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3]. Về tài sản chung: Chị Bùi Thị S và anh Mai Thế A thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về nợ: Chị Bùi Thị S và anh Mai Thế A xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí: Chị Bùi Thị S tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của anh, chị được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08/09/2022 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị S và anh Mai Thế A .

- Về con chung: Chị Bùi Thị S và anh Mai Thế A xác nhận trong thời kỳ hôn nhân anh chị có 02 con chung là Mai Trung H, sinh ngày 26/04/2014 và Mai Thanh T, sinh ngày 02/10/2016. Ly hôn anh chị thỏa thuận giao cả hai cháu Mai Trung H và cháu Mai Thanh T cho anh Mai Thế A trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc có quyết định khác thay thế. Về cấp dưỡng nuôi con chung, chị Bùi Thị S và anh Mai Thế A tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Không ai được cản trở quyền thăm nom và chăm sóc con chung.

- Về tài sản chung: Chị Bùi Thị S và anh Mai Thế A thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- Về nợ chung: Chị Bùi Thị S và anh Mai Thế A xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

2. Về lệ phí: Chị Bùi Thị S và anh Mai Thế A mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Bùi Thị S chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm (chị Bùi Thị S đã nộp 300.000 đồng lệ phí y hôn sơ thẩm theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0050506 ngày 26/08/2022 tại Chi cục Thi hành án quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai;
- UBND phường HL, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự./.

THẨM PHÁN

Quách Mạnh Thành